TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2025/HS-ST
Ngày 24-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Liêm, bà Trần Quốc Sự

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Diệu - Thẩm tra viên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Lương Quang C, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1973 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn A, xã T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lương S và bà Trịnh Thị M (đã chết); bị cáo có vợ Hồ Thị Kim H và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Võ Thành P, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Đà Nẵng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Võ Quang Đ, sinh năm 1963, bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963; cùng địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Đà Nẵng là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại. Bà L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Võ Minh H, sinh năm 1954, bà Đoàn Thị C, sinh năm 1958, ông Võ Minh N, sinh năm 1992. Cùng địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Đà Nẵng. Ông H, bà C, ông N, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18/3/2023, Lương Quang C điều khiển xe môtô BKS: 92N2 - 1141 lưu thông trên tuyến đường ĐT615 theo hướng Tiên Phước - Tam Kỳ. Khi đến đoạn trước nhà văn hóa thôn An Mỹ, xã Tam An, huyện Phú Ninh, C nhìn thấy Huỳnh Đức Qvà Lê Văn T đang đứng trước nhà văn hóa thôn An Mỹ nên dừng xe (cách lề đường bên phải theo hướng lưu thông 01m), tắt máy và ngồi trên xe nói chuyện với Q và T. Khoảng 10 phút sau, Q đi vào bên hông tường nhà văn hóa, còn C và T tiếp tục nói chuyện. Lúc này, Võ Thành P điều khiển xe môtô BKS: 92K1 - 6610 lưu hành trên tuyến đường ĐT615 theo hướng Tiên Phước - Tam Kỳ đi đến tông vào phía sau xe môtô 92N2 - 1141 (lúc này C vẫn đang ngồi trên xe) làm P và C ngã xuống đường. C không bị thương tích gì, còn P được người dân đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam đến ngày 21/3/2023 thì tử vong.

Tài liệu, đồ vật tạm giữ: 01 xe mô tô BKS: 92N2-1141, nhãn hiệu SUFAT, màu xanh; 01 xe mô tô BKS: 92K1-6610, nhãn hiệu DREAM, màu nâu; 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào tối ngày 18/3/2023 do Phạm Nguyễn Hoài C cung cấp.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 93 ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Nguyên nhân chết của Võ Thành P là do suy hô hấp - tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt).

Về phần dân sự: Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9046391.00000 của Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam mở tại Kho bạc nhà nước Khu vực XII tỉnh Quảng Nam. Đại diện gia đình người bị hại Võ Thành P không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSPN-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Lương Quang C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Quang C từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị giải quyết. Bị cáo tự nguyện khắc phục số tiền 2.000.000 đồng nên giao số tiền này cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về vật chứng:

Trả lại 01 xe môtô BKS: 92N2-1141 cho Lương Quang C; Trả lại 01 xe môtô BKS: 92K1-6610 cho bà Đoàn Thị C, ông Võ Minh H.

Lưu theo hồ sơ 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào tối ngày 18/3/2023.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Quang C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Lương Quang C được cấp Giấy phép lái xe Hạng A1 theo quy định. Khoảng 22 giờ ngày 18/3/2023, Lương Quang C điều khiển xe môtô BKS: 92N1 - 1141 lưu thông trên tuyến đường ĐT615 hướng Tiên Phước - Tam Kỳ. Khi đến đoạn trước nhà văn hóa thôn An Mỹ, xã Tam An, huyện Phú Ninh, C dừng xe không đúng quy định, khi dừng xe không bật đèn tín hiệu báo cho người điều khiển P tiện khác biết, dẫn đến xe môtô BKS: 92K1 - 6610 do Võ Thành P điều khiển tông vào đuôi xe của C gây tai nạn. Hậu quả Võ Thành P tử vong, 02 xe môtô bị hư hỏng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Đồng thời, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Lương Quang C điều khiển xe mô tô khi dừng xe đã vi phạm Điều 18, 19 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến tại nạn làm Võ Thành P tử vong. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lương Quang C đã phạm tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"*, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Giữ gìn an toàn công cộng và trật tự công cộng, trong đó có an toàn giao thông đường bộ là nghĩa vụ của mọi công dân. Bị cáo C nhận thức được việc dừng xe không đúng quy định của pháp luật có thể dẫn đến tai nạn giao thông, nhưng do sự chủ quan, bị cáo thông không tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ khi dừng xe, dẫn đến tai nạn chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù. Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có thể cải tạo bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Các nội dung có liên quan khác:

Võ Minh N mượn xe môtô BKS 92K1-6610 của gia đình chở Võ Thành P đi uống cà phê, sau đó đi nhậu. Khi đến quán, N dựng xe trước quán và không rút chìa khóa xe. Trong lúc N đi vệ sinh, P tự ý lấy xe của N đi về thì xảy ra tai nạn. Xét thấy, N không giao xe cho P điều khiển nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không đề cập xử lý đối với N là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với xe môtô BKS: 92K1-6610, bị hư hỏng do tai nạn giao thông, gia đình bà Đoàn Thị C không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng, xét thấy, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xe môtô BKS: 92N2-1141 là tài sản hợp pháp của Lương Quang C nên trả lại cho C; xe môtô BKS: 92K1-6610 là tài sản hợp pháp của Đoàn Thị C, ông Võ Minh H nên trả lại cho bà C, ông H.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ 01 (một) USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào tối ngày 18/3/2023.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Quang C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lương Quang C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lương Quang C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 24-7-2025).

Giao bị cáo Lương Quang C cho Uỷ ban nhân dân xã T, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo

phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận bị cáo Lương Quang C tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Võ Quang Đ, bà Đỗ Thị L số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng (*Số tiền được gửi vào tài khoản số 3949.0.1054137.00000 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng mở tại Kho bạc nhà nước Khu vực XIII (Mã kho bạc 0161) {Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 7-Đà Nẵng}*.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại 01 (một) xe môtô BKS: 92N2-1141, nhãn hiệu SUFAT, màu xanh cho Lương Quang C.

Trả lại 01 (một) xe môtô BKS: 92K1-6610, nhãn hiệu DREAM, màu nâu cho bà Đoàn Thị C, ông Võ Minh H.

(Các vật chứng hiện đang được quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7-Đà Nẵng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 7 năm 2025).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lương Quang C phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/7/2025); đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP Đà Nẵng;*
- *VKSND TP Đà Nẵng;*
- *VKSND Khu vực 7;*
- *Phòng T.H.A dân sự Khu vực 7;*
- *Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan;*
- *Lưu hồ sơ, án văn, thi hành án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Trung Thành